

PHỤ LỤC

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU, ngày 09/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2019 của UBND tỉnh)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 (gọi tắt là *Quyết định số 31/QĐ-UBND*); trong đó, đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, địa phương; đồng thời chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và làm đầu mối báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ hằng quý và đưa vào nội dung Chương họp thường kỳ hằng quý của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung Chương trình hành động "triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp công nghệ cao, Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh" ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh cho phù hợp với nội dung lĩnh vực đột phá được xác định tại Kết luận số 948-KL/TU ngày 01/11/2018 của Tỉnh ủy.

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao, các đơn vị, địa phương đã ban hành các văn bản, kế hoạch⁽¹⁾ triển khai nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra và tổ chức học tập, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức tại các đơn vị; các phương tiện thông tin đại chúng đã thực hiện tốt việc thông tin, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 20-CT/TU, Quyết định số 31/QĐ-UBND đến đông đảo nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; bảo tồn, đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh

a) Về phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ

⁹¹⁾ Kế hoạch số 45-KH/ĐUSNN ngày 15/01/2019 của Đảng ủy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Văn bản số 235/SKHĐT-TH, ngày 18/02/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 37/KH-SVHTTDL ngày 14/3/2019 của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Kế hoạch số 12a/KH-BQLKKT, ngày 22/02/2019 của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh; Kế hoạch số 03/KH-SNgV, ngày 14/02/2019 của Sở Ngoại Vụ; Kế hoạch số 504/KH-SYT ngày 25/02/2019 của Sở Y Tế; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 19/02/2019 của UBND huyện Đăk Hà; Kế hoạch số 114-KH/HU, ngày 11/3/2019 của Huyện ủy Ngọc Hồi; Kế hoạch số 15/KH-SCT ngày 07/3/2019 của Sở Công thương; Hướng dẫn số 02/HD-SXD ngày 12/3/2019 của Sở Xây dựng; Chương trình số 102-Ctr/HU ngày 18/02/2019 của Huyện ủy Kon Plông; Kế hoạch số 142/KH-STNMT ngày 19/3/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường...

- Về rà soát các doanh nghiệp, hợp tác xã đáp ứng các tiêu chí công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lựa chọn 03 doanh nghiệp⁽²⁾ đáp ứng các tiêu chí công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Hình thành khu, vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí: Đã hình thành Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen, huyện Kon Plông, hiện nay Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang phối hợp với huyện Đắk Hà, thành phố Kon Tum rà soát, đề xuất vị trí xây dựng và hình thành Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại thành phố Kon Tum và huyện Đắk Hà; 05 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo tiêu chí theo quy định⁽³⁾; các địa phương rà soát, điều chỉnh, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch vùng sản xuất chuyên canh, tạo quỹ đất, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, chế biến hàng nông sản.

- Xây dựng chuỗi liên kết sản xuất gắn với ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến sản phẩm chủ lực của tỉnh: Đã bố trí kinh phí từ nguồn dự toán ngân sách tỉnh, lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 để xây dựng chuỗi liên kết sản xuất gắn với ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chế biến 05 sản phẩm chủ lực của tỉnh theo Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018⁽⁴⁾.

- Tìm kiếm, xúc tiến kêu gọi đầu tư cơ sở chế biến sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Đắk Hà, Kon Plông và Ia H'Drai trực tiếp làm việc với Công ty Cổ phần Thực phẩm Xuất khẩu Đồng Giao (*Công ty DOVECO*) và Công ty Cổ Phần Chăn Nuôi CP Việt Nam (*Công ty CP*) tại tỉnh Gia Lai để tìm hiểu năng lực, xúc tiến liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi và các loại rau củ quả trên địa bàn tỉnh. Kết quả làm việc đã kêu gọi Công ty DOVECO khảo sát, xây dựng nhà máy chế biến rau quả tại tỉnh Kon Tum; thống nhất tổ chức liên kết với Công ty CP xây dựng 20 trại nuôi gia công lợn thịt tại huyện Ia H'Drai và huyện Đắk Hà; trong năm 2019 xây dựng mô hình liên kết trồng 10 ha rau chân vịt (*huyện Kon Plông 05 ha, Đắk Hà 05 ha*), 100 ha dứa tại huyện Ia H'Drai, 05 ha đậu tương rau tại huyện Đắk Hà. Hiện nay, Công ty DOVECO đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện Đắk Hà, Ngọc Hồi, Ia H'Drai khảo sát thực địa để triển khai thực hiện các nội dung đã thống nhất.

- Đến nay, diện tích sản xuất các loại cây trồng theo hướng an toàn, hữu cơ và ứng dụng công nghệ cao ngày càng được mở rộng quy mô, tăng về số lượng và

⁽²⁾ 02 doanh nghiệp tại huyện Kon Plông và 01 doanh nghiệp tại thành phố Kon Tum.

⁽³⁾ Theo Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg, ngày 25/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

⁽⁴⁾ Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 29/2011/QĐ-UBND ngày 26/9/2011 của ủy ban nhân dân tỉnh v/v phê duyệt Đề án xây dựng và phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh đến năm 2020

chất lượng⁽⁵⁾; Các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới bước đầu đã được ứng dụng trong sản xuất chăn nuôi⁽⁶⁾; đã hình thành các cửa hàng bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi an toàn, sạch bệnh.

- Ban hành Quyết định số 630/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành triển khai thực hiện 03 lĩnh vực đột phá phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kon Tum "*kèm theo Chương trình hành động triển khai thực hiện phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; bảo tồn, đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh*" nhằm khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh về điều kiện tự nhiên, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh để tập trung cao vào phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; hình thành liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh Kon Tum góp phần đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đảm bảo tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp

b) Về bảo tồn, đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức phê duyệt Phương án giao rừng, cho thuê rừng với tổng diện tích hơn 102.000 ha⁽⁷⁾, trong đó có 10.000 ha rừng để phát triển Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng. Các ngành, địa phương liên quan đã tổ chức rà soát quỹ đất nông nghiệp, diện tích rừng và đất lâm nghiệp phù hợp với phát triển dược liệu để định hướng và giới thiệu cho các nhà đầu tư, người dân tham gia trồng và phát triển dược liệu trên địa bàn. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững⁽⁸⁾ và Đề án đầu tư phát triển gắn với chế biến dược liệu trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾.

⁽⁵⁾ Đến nay, người dân đã nhân rộng và phát triển được khoảng gần 50 ha sản xuất rau và 14 ha trồng cây ăn trái (cam, bơ, bưởi, thanh long ruột đỏ) theo tiêu chuẩn VietGAP, có ứng dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm, tự động; hơn 1.000 ha sản xuất cà phê theo tiêu chuẩn 4C, UTZ, RFA, Fairtrade.; diện tích cây trồng cận được tươi tiên tiến, tiết kiệm nước: 7.051,7 ha. Ngoài ra, có một số dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp tại huyện Kon Plông đã áp dụng quy trình thực hành sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, Viet Gap, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao (như nhà màng, hệ thống tưới,...),..... hiện nay có khoảng 118 ha sản xuất các sản phẩm rau, củ, quả các loại như: bí nhật, bắp sù, cà chua bi, đậu tây, cà rốt, khoai tây, súp lơ, xà lách,..... và có khoảng 200ha phát triển các loại cây ăn quả như: Cam, Bưởi, Chanh, Bơ, Chuối,..... Công ty CP Đường Kon Tum ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất mía, nâng năng suất mía lên 80-100 tấn/ha;.....

⁽⁶⁾ như công nghệ chuồng trại khép kín với hệ thống làm mát, điều khiển nhiệt độ chuồng nuôi, máng ăn và nước uống tự động; xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường bằng công nghệ khí sinh học (biogas); sử dụng các chế phẩm vi sinh trong công nghệ xử lý đệm lót sinh học ở một số trang trại, gia trại chăn nuôi; Đến nay đã có 10 trang trại nuôi heo khép kín; 26 hộ chăn nuôi gia cầm tập trung có quy mô tối thiểu là từ 200 con gia cầm. Ngoài ra có hàng nghìn hộ gia đình chăn nuôi sử dụng hầm biogas; Tổ chức thụ tinh nhân tạo cho 2.288 con bò cái (Trong đó bò cái có chửa là 2.024 con; bò đang theo dõi 28 con) và lưu kế bê con sinh ra từ 2016 đến nay là: 1.507 con bê lai; hình thành 01 trại chăn nuôi dê ứng dụng công nghệ cao với quy mô chăn nuôi gần 10.000 con;....

⁽⁷⁾ Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 24-9-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án giao rừng, cho thuê rừng để bảo vệ và phát triển rừng bền vững, kết hợp với kinh doanh cảnh quan du lịch, sản xuất nông lâm nghiệp dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh với tổng diện tích 92.643,97 ha; Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 22-01-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án cho thuê rừng để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, kết hợp phát triển cây Sâm Ngọc Linh tại huyện Đăk Glei và Tu Mơ Rông với tổng diện tích 10.000 ha.

⁽⁸⁾ Đến ngày 30/4/2019, Dự án đã hỗ trợ xây dựng mô hình sản xuất cà phê áp dụng công nghệ tưới tiết kiệm cho 16,1 ha/10 hộ; Thành lập và phát triển mô hình trình diễn sản xuất cà phê bền vững với diện tích 7 ha cho 13 hộ tham gia; Thành lập và phát triển mô hình trình diễn tái canh cà phê bền vững với diện tích 4,5 ha cho 8 hộ tham gia; Đã tổ chức 06 cuộc họp nhóm cho TCND và kết nạp 01 tổ hợp tác và 01 hợp tác xã tham gia Dự án; tổ chức đánh giá nhu cầu đào tạo, hoàn thiện, nghiệm thu và bàn

- Công tác bảo tồn, phát triển cây dược liệu: Đã tổ chức nghiên cứu, chọn tạo một số giống cây dược liệu mới phù hợp với từng vùng sinh thái để đưa vào sản xuất trên địa bàn tỉnh⁽¹⁰⁾; đồng thời duy trì sản xuất một số giống dược liệu tại Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng và dịch vụ Khoa học và Công nghệ, chuyển giao quy trình kỹ thuật nhân giống cho Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Măng Đen để sản xuất các giống cây dược liệu, như: Lan Kim tuyến, Đảng sâm, Ngũ vị tử,...⁽¹¹⁾. Đã cấp chứng chỉ nguồn giống cho 02 chủ nguồn giống theo quy định⁽¹²⁾ và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương tạm thời đối với Sâm Ngọc Linh để làm cơ sở quản lý nhà nước về giống cây trồng, chất lượng các sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh theo quy định. Đồng thời đã thực hiện tốt công tác quản lý chứng nhận bảo hộ, phát triển thương hiệu Sâm Ngọc Linh⁽¹³⁾.

- Các ngành, địa phương đã tích cực tranh thủ các sự kiện lớn của tỉnh để kết nối làm việc, giới thiệu và kêu gọi đầu tư đối với các doanh nghiệp nước ngoài, nhất là các doanh nghiệp Hàn Quốc về định hướng và hợp tác trong lĩnh vực dược liệu, trọng tâm là việc trồng, chăm sóc, nâng cao năng suất và chất lượng dược liệu⁽¹⁴⁾. Đồng thời, tỉnh đã ban hành Danh mục 19 dự án kêu gọi đầu tư trồng, chế biến dược liệu với tổng số vốn thu hút đầu tư 60.650,5 tỷ đồng⁽¹⁵⁾, đến nay đã có 22 dự án đầu tư trong lĩnh vực phát triển dược liệu được cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương với tổng vốn đầu tư là 18.401 tỷ đồng.

- Đối với công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học kỹ thuật triển dược liệu: Đã phê duyệt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ nghiên cứu, chuyển giao công nghệ trong chế biến dược liệu giai đoạn 05 năm và hàng năm; tổ chức làm việc với các doanh nghiệp nước ngoài để trao đổi thông tin và chuyển giao công nghệ, nhất là các doanh nghiệp Hàn Quốc đối với việc phát triển Sâm Ngọc

giao đưa vào sử dụng 02 tiểu dự án (thôn Quyết Thắng và Thôn 7 xã Ngọc Vang); diện tích thực hành sản xuất cà phê bền vững trên 1500ha.

⁽⁹⁾ Thực hiện đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu ước đạt 1.264,5 ha một số loài dược liệu địa phương chính. Trong đó, diện tích sâm Ngọc Linh khoảng 600 ha, đang trong giai đoạn nhân giống phục vụ mở rộng diện tích và chưa thu hoạch; sản lượng các loài dược liệu còn lại ước đạt gần 4.605 tấn.

⁽¹⁰⁾ Nghiên cứu phương pháp nhân giống một số cây dược liệu: Mật nhân, Ba kích; Trồng thử nghiệm cây mật nhân, ba kích, thạch tùng răng cưa; xây dựng mô hình trồng thử nghiệm cây Lan kim tuyến ở điều kiện tự nhiên trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Tiếp nhận công nghệ sản xuất nấm Đông trùng hạ thảo,...; đề xuất, phê duyệt dự án cấp Bộ: “Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế biến Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum*.) và Độc hoạt (*Angelica pubescens* Ait.) theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Kon Tum”.

⁽¹¹⁾ Lan kim tuyến đã sản xuất được gần 600.000 cây giống (nuôi cấy mô); Ngũ vị tử: 10.000 cây (cây giâm hom và hạt), Đảng sâm: 200.000 cây (cây nuôi cấy mô và bằng hạt).

⁽¹²⁾ Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đăk Tô và Công ty cổ phần Sâm Ngọc Linh Kon Tum.

¹³ Tỉnh đã ban hành quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận Sâm Ngọc Linh - Kon Tum, nhãn sản phẩm mang nhãn hiệu chứng nhận “Sâm Ngọc Linh - Kon Tum”; Danh mục sản phẩm đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận “Sâm Ngọc Linh - Kon Tum” và Bộ tiêu chí chứng nhận cho sản phẩm; Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Ngọc Linh cho sản phẩm sâm cù.

⁽¹⁴⁾ Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xây dựng kế hoạch tác với chính quyền Quận Jinan, tỉnh Jeolabuk, Hàn Quốc về nông nghiệp và dược liệu; trọng tâm là các nội dung: (1) hợp tác chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ bảo tồn nguồn tài nguyên dược liệu đại phương quý hiếm và bảo tồn đa dạng sinh học gắn với khai thác bền vững dược liệu tự nhiên; (2) Hoàn thiện công nghệ trồng, chế biến các sản phẩm từ Sâm Ngọc Linh và Đảng sâm để chuyển giao cho các dự án thu hút đầu tư; (3) Tiếp nhận chuyển giao các công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện tỉnh Kon Tum, thân thiện môi trường để sản xuất, chế biến và tạo ra các sản phẩm dược liệu có giá trị điều trị cao, có lợi thế cạnh tranh trên thị trường; (4) Đào tạo kỹ thuật viên nuôi trồng dược liệu và đào tạo nghề lao động trồng dược liệu cho các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, kinh doanh dược liệu; (5) Trao đổi, cung cấp thông tin các nhà đầu tư Hàn Quốc có công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường để tìm hiểu, kêu gọi đầu tư trồng, chế biến dược liệu.

⁽¹⁵⁾ Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 28-12-2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Linh, Đảng Sâm. Đến nay đã nghiên cứu, chuyển giao công nghệ sản xuất một số sản phẩm như: Trà Linh Chi Sâm, Trà Linh chi, Trà Trinh nữ Hoàng Cung, Trà Ngũ vị tử, Trà Hà thủ ô, Trà Diệp Hạ Châu; nước sâm dây đóng lon, cao sâm dây...

- Đã phê duyệt giá cho thuê rừng để quản lý, bảo vệ và trồng Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum tại Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 và Quyết định sửa đổi, bổ sung số 20/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2019. Đang trình xin ý kiến Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho ý kiến đối với dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với một số loài dược liệu (*như sâm Ngọc Linh, đảng sâm*) để làm cơ sở quản lý nhà nước về giống cây trồng và chất lượng các sản phẩm. Đã trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung đặt cách giống Sâm Ngọc Linh vào Danh mục giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam theo các quy định hiện hành liên quan, hiện nay đã được Hội đồng Khoa học thẩm định hồ sơ đề nghị bổ sung giống Sâm Ngọc Linh Kon Tum vào danh mục giống dược liệu được phép sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam.

- Các ngành, địa phương đã chủ động phối hợp với các đơn vị nghiên cứu khoa học để nghiên cứu, chế biến các sản phẩm từ dược liệu trên địa bàn tỉnh⁽¹⁶⁾; các doanh nghiệp cũng đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị để chế biến các sản phẩm từ dược liệu và đã cho ra các sản phẩm tiêu thụ trên thị trường⁽¹⁷⁾. Ngoài ra, Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh đã hình thành cơ sở chế biến dược liệu và chế biến được một số vị thuốc từ nguồn dược liệu trồng, khai thác trên địa bàn tỉnh sử dụng cho công tác khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện.

- Công tác quảng bá, tiêu thụ dược liệu được chú trọng thực hiện thông qua các triển lãm, hội chợ, hội nghị, hội thảo. Công tác hỗ trợ hướng dẫn các tổ chức, cá nhân triển khai các thủ tục pháp lý trong việc công nhận đủ điều kiện sản xuất chế biến và kinh doanh dược liệu/vị thuốc cổ truyền theo quy định của Bộ Y tế (*thực phẩm, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm*) được ngành Y tế quan tâm thực hiện tốt.

- Trên cơ sở nguồn kinh phí được bố từ ngân sách Trung ương thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và ngân sách địa phương hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang khảo sát, lựa chọn một số loài dược liệu chủ lực để xây dựng các chuỗi liên kết trồng, tiêu thụ dược liệu theo chuỗi giá trị để tạo ra các sản phẩm dược liệu có giá trị điều trị cao, có lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

- Công tác nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu: Có 14 đề tài, dự án Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh đã được phê duyệt, trong đó có 11 đề tài đã được nghiệm thu; theo đó nhiều kết quả

⁽¹⁶⁾ Trong năm 2017, Viện Nghiên cứu Bảo tồn và Phát triển Dược liệu Sài Gòn thành lập Phân viện nghiên cứu bảo tồn và phát triển dược liệu Tây Nguyên tại Măng Đen chuyên nghiên cứu, bảo tồn phát triển và chế biến các loại cây dược liệu. Trong năm 2018, huyện Kon Plông đã phối hợp với PGS.TS Phan Phước Hiền - Viện trưởng viện nghiên cứu và phát triển dược liệu TP. Hồ Chí Minh nghiên cứu chế biến một số sản phẩm từ cây dược liệu.

⁽¹⁷⁾ Như: Dịch chiết xuất sâm K5, trà sâm K5, sâm ngâm mật ong rừng, sâm tươi, rượu sâm K5, rượu Ngọc Linh sâm dây - ngũ vị tử, rượu sâm Ngũ vị tử, rượu vang Sơn tra - Ngọc Linh, Trà túi lọc chè dây Măng Đen, Trà hòa tan Linh Chi Sâm, Nước giải khát sâm dây, Cao sâm dây, cà phê Hồng đảng sâm Kon Tum, kẹo Sâm, Sâm yến, Sâm óng, Rượu sâm; các sản phẩm từ Đông Trùng hạ thảo và một số sản phẩm khác từ dược liệu địa phương.

nghiên cứu quan trọng đã được công nhận và ứng dụng vào thực tế như: Xác định và bản đồ hóa các vùng phân bố dược liệu trên địa bàn tỉnh; đã xây dựng thành công vườn giống gốc Sâm Ngọc Linh tại Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đắk Tô; xây dựng quy trình nhân giống, trồng, chăm sóc một số loài dược liệu và chuyển giao công nghệ cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu...

- Đang xây dựng Đề án xác định khung giá rừng và định giá rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum để xác định giá rừng làm cơ sở cho các doanh nghiệp thuê phát triển dược liệu dưới tán rừng.

- Triển khai xây dựng mô hình liên kết chuỗi sản xuất, tiêu thụ dược liệu trên địa bàn tỉnh; đồng thời, đang triển khai hỗ trợ giống đảng sâm, đương quy theo chính sách tại Đề án đầu tư phát triển và chế biến dược liệu tỉnh Kon Tum.

Đến nay, toàn tỉnh có khoảng 1.265 ha trồng dược liệu (*trong đó diện tích Sâm Ngọc Linh đã trồng khoảng 600 ha*), sản lượng đạt khoảng 4.600 tấn (*chưa tính Sâm Ngọc Linh do đang trong giai đoạn nhân giống, chưa khai thác*); đã giao đất, cho thuê đất, giao rừng, cho thuê rừng đối với 10 doanh nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư, phát triển và chế biến dược liệu với tổng diện tích khoảng 7.660 ha; trong đó diện tích có rừng chiếm phần lớn với gần 7.600 ha, diện tích cho thuê rừng để trồng Sâm Ngọc Linh là 7.520 ha tại huyện Đắk Glei và Tu Mơ Rông; hiện nay tỉnh đã làm việc và giới thiệu cho các doanh nghiệp có tiềm lực kinh tế tiến hành khảo sát thực tế để lập Dự án đầu tư, phát triển Sâm Ngọc Linh dưới tán rừng kết hợp với quản lý, bảo vệ rừng.

2.2. Lĩnh vực chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới, các khu, cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ:

a) Về chỉnh trang, phát triển đô thị kết hợp với thương mại, dịch vụ; chấn chỉnh tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường

- Đã tập trung giải quyết thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để sớm triển khai đầu tư, đặc biệt đối với các dự án đã được chấp thuận khảo sát đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư như: Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đắk Rơ Wa; Tổ hợp thương mại dịch vụ, vui chơi giải trí và nhà phố; Tổ hợp Trung tâm thương mại kết hợp nhà ở thương mại (Shophouse); Khu đô thị dọc hai bờ sông Đắk Bla; Khu du lịch văn hoá, lịch sử Ngọc Kon Tum... Rà soát, điều chỉnh quy hoạch trên địa bàn cho phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội và nguồn lực đầu tư gắn với bố trí quỹ đất thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức. Đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt các dự án đầu tư như: Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu phức hợp đô thị tại phường Quang Trung, thành phố Kon Tum; chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đắk Rơ Wa, thành phố Kon Tum; chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Tổ hợp khách sạn, trung tâm thương mại, dịch vụ tại phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum. Hiện Trung tâm Phát triển quỹ đất (chủ đầu tư) đang triển khai các bước tiếp theo để thực hiện đầu tư xây dựng trong thời gian đến. Bên cạnh đó, kịp thời chấn chỉnh tình trạng như: Lấn chiếm lòng đường, vỉa hè làm nơi buôn bán, tổ chức cưới hỏi, liên hoan; xây

dựng công trình trong hành lang an toàn đường bộ, xây dựng nhà ở không phép, trái phép, xây dựng nhà ở dọc các tuyến đường mới hình thành không phù hợp quy hoạch sử dụng đất (*xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp*); các khu đất tự hình thành, phân lô bán đất, xây dựng nhà ở để bán (*có liên quan đến quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, dự án xây dựng nhà ở thương mại thuộc diện phải xin chấp thuận chủ trương đầu tư ...*), đồng thời đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá trong năm 2019 theo Chỉ thị số 20-CT/TU; triển khai Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 899-TB/TU ngày 14/5/2019 và Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 194-CV/BCSD ngày 16/5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có các văn bản chỉ đạo các sở ngành, địa phương theo chức năng nhiệm vụ tăng cường các biện pháp chấn chỉnh, chủ động giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của ngành, địa phương hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết đối với các nội dung công việc vượt thẩm quyền để được giải quyết kịp thời⁽¹⁸⁾.

- Huyện Kon Plông đã triển khai lập dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng xã hội tại các xã có khả năng (*chọn xã Măng Cành làm thí điểm*) và triển khai đầu tư các công trình hạ tầng, xây dựng xã nông thôn mới theo các nhiệm vụ đã xác định⁽¹⁹⁾; Huyện Sa Thầy đã triển khai dự án điểm dân cư thôn 1, thị trấn Sa Thầy, đến nay dự án đã triển khai xong giai đoạn 1 (*với tổng mức đầu tư 72,285 tỷ đồng*) đáp ứng nhu cầu hơn 200 hộ dân trên địa bàn và đang tiếp tục triển khai giai đoạn 2 với mục tiêu đáp ứng nhu cầu đất ở cho khoảng 300 hộ; các huyện, thành phố còn lại đang nghiên cứu triển khai thực hiện.

b) Về phát triển hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp gắn với đô thị - dịch vụ

- Tại Khu công nghiệp Sao Mai: Đã triển khai các bước để trình điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Kon Tum tại khu vực Sao Mai theo hướng điều chỉnh ranh giới Khu công nghiệp Sao Mai 150 ha (*đã phê duyệt quy hoạch*) và bổ sung Khu Đô thị - Dịch vụ Sao Mai 50 ha (*đang lập nhiệm vụ quy hoạch*) liền kề⁽²⁰⁾. Xem xét chủ trương đầu tư dự án Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai (*dự án đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua*), đưa ra giải pháp khai thác quỹ đất Khu đô thị để đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp; đã phê duyệt dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế bản vẽ và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Hệ thống xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Sao Mai, tỉnh Kon Tum (giai đoạn 1)⁽²¹⁾ hiện đang triển khai thủ tục lựa chọn nhà

⁽¹⁸⁾ Văn bản số 1287/UBND-HTKT ngày 29-5-2019 và số 1417 /UBND-HTKT ngày 10/6/2019.

⁽¹⁹⁾ Xây dựng xã Pờ Ê đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2019; huy động mọi nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã còn lại, trong năm 2020 các xã Măng Cành, Đăk Long, Đăk Nê phân đầu đạt chuẩn nông thôn mới. Xây dựng điểm khu dân cư NTM kiểu mẫu tại thôn Vi Ô Lắc xã Pờ Ê, thôn Kon Chênh xã măng Cành, thôn Kon Pring xã Đăk Long; tiếp tục nâng cấp 12 tuyến đường khu trung tâm huyện với chiều dài 7,45km; hoàn chỉnh đề án thành lập thị trấn Măng Đen (*hiện đang trình Bộ Nội vụ xem xét*). Đầu tư cơ sở hạ tầng vào khu vực ngã tư Trường Sơn Đông theo Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết điểm dân cư (khu vực Ngã tư đường Trường Sơn Đông) thuộc xã Hiếu, huyện Kon Plông.

⁽²⁰⁾ Quyết định số 1389/QĐ-UBND ngày 13/12/2018.

⁽²¹⁾ Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 và số 579/QĐ-UBND ngày 07/6/2019.

thầu để triển khai đầu tư xây dựng nhằm đáp ứng các điều kiện hoạt động và thu hút đầu tư.

- Tại Khu công nghiệp Hòa Bình (giai đoạn II): Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Kon Tum⁽²²⁾ (tại khu vực phường Ngô Mây), điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Hòa Bình giai đoạn II và lập dự án: Chính trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt⁽²³⁾.

- Tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y: Hiện đang hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết và cắm mốc giới quy hoạch (Khu Đô thị Nam Bờ Y, Đô thị Tây Bờ Y, Đô thị Bắc Bờ Y), tuy nhiên, hiện nay chưa có nguồn kinh phí để đầu tư hạ tầng theo quy hoạch được duyệt.

- Đối với khu công nghiệp Đắk Tô: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh đang theo dõi và phối hợp các ngành kiểm tra tiến độ thực hiện dự án Nhà máy Bột giấy và Giấy Tân Mai. Trường hợp không tiếp tục triển khai dự án hoặc triển khai chậm so với tiến độ đã cam kết, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét thu hồi theo quy định.

- Đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện, thành phố: Hiện nay có 06 cụm công nghiệp đã được đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật cơ bản và được doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh sản xuất đăng ký, thuê đất hoạt động, hiện nay đang tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và đảm bảo an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy... Riêng Cụm công nghiệp Đắk La, huyện Đắk Hà, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu triển khai Hệ thống xử lý nước thải tập trung⁽²⁴⁾ nhằm đảm bảo hoạt động và thu hút các dự án vào cụm công nghiệp.

- Công tác rà soát, kiểm tra, đánh giá tổng thể hiệu quả sử dụng đất tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn đang được triển khai:

+ Việc hình thành các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu tiếp nhận các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm, thu hút vốn đầu tư, tạo việc làm cho lao động tại địa phương, nâng cao thu nhập cải thiện đời sống của nhân dân, tăng thu cho ngân sách. Tuy nhiên, hiện nay chỉ có Khu công nghiệp Hoà Bình (giai đoạn 1) đã được đầu tư hạ tầng tương đối hoàn thiện (đường, điện, hệ thống xử lý nước thải tập trung...). Còn các cụm công nghiệp khác chỉ dừng lại ở mức độ sắp xếp, bố trí lại các ngành nghề có khả năng gây ô nhiễm trong khu dân cư, tỷ lệ lấp đầy không cao, một số ngành nghề được các doanh nghiệp thuê đất để sản xuất các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ, kỹ nghệ sắt, đá granit... là chính (Cụm công nghiệp Đắk Xú, Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp làng nghề H'nor).

+ Cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp xã Hoà Bình và Thanh Trung chỉ dừng lại ở hiệu quả di dời các lò gạch ngói thủ công trên địa bàn nội thành phố Kon Tum ra khỏi khu dân cư. Việc quản lý sử dụng đất còn rất phức tạp, các hộ gia

⁽²²⁾ Quyết định số 207/QĐ-UBND ngày 01/3/2019.

⁽²³⁾ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/3/2019.

⁽²⁴⁾ Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 10/6/2019.

đình tự ý chuyên nhượng đất để xây dựng cơ sở sản xuất, tình trạng khai thác đất trái phép để làm nguyên liệu sản xuất gạch, ngói còn xảy ra. Công nghệ sản xuất gạch, ngói vẫn còn lạc hậu nên có nguy cơ ô nhiễm môi trường nhất là môi trường nước, không khí... Bên cạnh đó, nhằm tiếp tục thu hút các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế và định hướng phát triển trong tương lai, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Điều chỉnh, mở rộng Cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp Thanh Trung, thành phố Kon Tum từ 33,685ha thành 70,285 ha, trong đó diện tích mở rộng 33,6 ha (*phía Bắc 1,6 ha; phía Đông Bắc 14,8 ha; phía Nam 17,2 ha*).

+ Khu Công nghiệp Đăk Tô mặc dù đã được gia hạn nhiều lần nhưng Tập đoàn Tân Mai triển khai vẫn chậm tiến độ gây lãng phí đến nguồn tài nguyên đất.

c) Về công tác giải phóng mặt bằng

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của Trung tâm phát triển quỹ đất các huyện, thành phố, Ban quản lý dự án đầu tư liên quan lĩnh vực đầu tư xây dựng, chỉnh trang và phát triển đô thị.

d) Về phân bổ vốn đầu tư ưu tiên, tập trung đầu tư

- Xây dựng danh mục dự án kết cấu hạ tầng đô thị, khu vực phát triển đô thị ưu tiên triển khai trong năm 2019 và giai đoạn năm 2020 - 2025: Đã đề xuất chủ trương đầu tư các dự án: Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai, Khu công nghiệp Hòa Bình (giai đoạn 2); đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các khu, cụm công nghiệp để đáp ứng các điều kiện hoạt động và thu hút đầu tư.

- Đã trình cấp có thẩm quyền xem xét phân bổ vốn đầu tư ưu tiên cho công trình trọng điểm của tỉnh hoàn thành trong giai đoạn 2019 – 2020 như: Đường giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24; Đường bao khu dân cư phía Bắc và phía Nam thành phố Kon Tum; Đầu tư hạ tầng phát triển quỹ đất Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, thành phố Kon Tum; Cầu số 01, số 3 qua sông Đăk Bla, thành phố Kon Tum;...

2.3. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, hình thành Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh; tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp:

a) Về cải cách thủ tục hành chính, hình thành Trung tâm hành chính công cấp tỉnh

- Về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính:

+ Đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính theo Nghị quyết của Chính phủ và phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được các Bộ ngành phê duyệt, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Một số cơ quan, đơn vị đã chủ động rà soát, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính (*Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Sở Tư pháp*), góp phần giảm chi phí giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Các cơ quan, đơn vị còn lại đang tiếp tục thực hiện rà soát thủ tục

hành chính theo Chương trình đột phá ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-UBND và Kế hoạch số 639/KH-UBND ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Các điều kiện kinh doanh bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh được thực thi đầy đủ; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh hoặc ban hành các văn bản có nội dung quy định điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật.

+ Thường xuyên kiểm tra đột xuất việc thực hiện cải cách hành chính, quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ công hành chính và giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Từ đầu năm đến nay, đoàn kiểm tra của tỉnh đã tiến hành kiểm tra tại 23 cơ quan, đơn vị. Qua kiểm tra đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém được chỉ ra.

- *Về thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông ba cấp:*

+ Cơ chế một cửa, một cửa liên thông ba cấp được thực hiện nghiêm túc theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. Các cơ quan, đơn vị đã kịp thời kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị tuy chưa được đầu tư hiện đại nhưng đã cơ bản bảo đảm các trang thiết bị cần thiết phục vụ hoạt động công vụ của công chức và việc giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

+ Đã thành lập Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp tỉnh, dự kiến đi vào hoạt động vào đầu tháng 7/2019; đã phê duyệt 1.162 thủ tục trong tổng số trên 1.402 thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và đang tiếp tục rà soát, phê duyệt bổ sung

+ Triển khai xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã. Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg. Tuy nhiên qua thực tế, nhu cầu của cá nhân, tổ chức trong việc nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết qua đường bưu chính chưa còn thấp.

+ Đã triển khai kênh thông tin đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả⁽²⁵⁾.

- *Về đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến:* Hoàn thiện việc rà soát danh mục thủ tục hành chính được tiếp nhận trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Viễn thông Kon Tum vận hành thử nghiệm Hệ thống một cửa điện tử phục vụ hoạt động giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và áp dụng đồng bộ cho ba cấp tỉnh, huyện và xã, trong đó nghiên cứu tích hợp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo tập trung, thống nhất, liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Hiện Sở Thông tin và Truyền thông thống nhất chuyên giao Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh vận hành để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất với quy định của Trung ương và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

²⁵ <http://dichvucong.kontum.gov.vn/danh-gia-su-hai-long.html>

- Về xây dựng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, gửi nhận văn bản điện tử:

+ Đến nay, hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice được triển khai đến tất cả các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Đã hoàn thành việc kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành với trực liên thông văn bản quốc gia; hoàn thành việc xác định mã định danh của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo quy định.

+ Đã xây dựng Kế hoạch thực hiện văn bản điện tử trong điều hành, xử lý công việc giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đội ngũ công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ. Chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc của công chức được nâng lên.

b) Về tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp

- Về tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án khởi nghiệp:

+ Duy trì thường xuyên hoạt động hệ thống “Tiếp nhận, phản hồi kiến nghị của doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và mô hình cà phê “khởi nghiệp – doanh nhân” định kỳ vào lúc 6h30 -8h00 sáng thứ 5 hằng tuần tại cửa hàng cà phê “Đắk Mar Coffee”. Đã thực hiện thu hồi chủ trương đầu tư đối với 04 dự án triển khai chậm tiến độ hoặc không triển khai thực hiện; đồng thời, giãn tiến độ đối với các dự án gặp khó khăn, vướng mắc nhằm hỗ trợ nhà đầu tư. Tổng hợp, sắp xếp giảm được 271 cuộc thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp để tránh ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Hướng dẫn và cung cấp thông tin cho 8 lượt doanh nghiệp đến tìm hiểu cơ hội đầu tư vào tỉnh Kon Tum.

+ Hội đồng Tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh đã xét duyệt, lựa chọn được 27 dự án, ý tưởng khởi nghiệp. Trong đó, đã hỗ trợ và giải ngân 06 dự án với dư nợ 527,8 triệu đồng, 01 dự án đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục để giải ngân; 02 dự án chuẩn bị triển khai (*đang trong quá trình chuẩn bị các thủ tục về đất, cơ sở hạ tầng...*).

- Tăng cường tuyên truyền, quảng bá xúc tiến đầu tư, khởi nghiệp: Đã tổ chức đoàn Lãnh đạo cấp cao của tỉnh tham dự sự kiện quảng bá địa phương tại Úc (*từ ngày 24 tháng 3 năm 2019*) và Hội nghị hợp tác phi tập trung Việt - Pháp lần thứ XI tại Pháp (*từ ngày 30 tháng 3 năm 2019*). Triển khai đề án Xúc tiến thương mại địa phương và Quốc gia năm 2019; vận động các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia hội chợ Thương mại, Du lịch khu vực tam giác phát triển CLV tại Campuchia, hội chợ triển lãm các sản phẩm chuyên ngành cà phê tại thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk,...

- Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư: Chuẩn hóa đa dạng các bộ tài liệu của tỉnh để tham dự các hội nghị, hội thảo, chương trình trong và ngoài nước; bộ tài liệu chung phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư trong năm.

- Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư, khởi nghiệp: Hướng dẫn, yêu cầu các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức, đoàn thể đăng ký học viên tham dự lớp đào tạo khởi nghiệp lần thứ nhất năm 2019.

- Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư: Tiếp nối kết quả từ việc thiết lập quan hệ hợp tác song phương cấp tỉnh giữa tỉnh Kon Tum với các địa phương, đối tác của Hàn Quốc. Tổ chức đón và làm việc với các doanh nghiệp Hàn Quốc đến khảo sát, thăm quan một số địa điểm để nghiên cứu đầu tư tại Khu kinh tế và trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường việc kết nối, thu hút đầu tư các doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tư vào lĩnh vực du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và phát triển kinh tế cửa khẩu.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh: Thực hiện Thông báo số 901-TB/TU ngày 27/5/2019 kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 345-KL/TU ngày 24/5/2016 “về Đề án Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh tỉnh Kon Tum đến năm 2020”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Kon Tum đến năm 2030, trình Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tháng 9-2019 cho ý kiến trước khi trình Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 17 (tháng 10-2019) xem xét, quyết định.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Lĩnh vực phát triển nông nghiệp đi vào chiều sâu theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ; bảo tồn, đầu tư phát triển Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu trên địa bàn tỉnh

- Vốn đầu tư cho nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao rất lớn, trong khi điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh khó khăn, nguồn thu ngân sách hạn chế nên việc đầu tư hạ tầng vùng quy hoạch phát triển rau hoa còn hạn chế, chưa thu hút được nhiều các dự án đầu tư; nguồn nhân lực chuyên sâu về nông nghiệp công nghệ cao còn thiếu và yếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

- Quá trình tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện Chủ trương dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn thực hiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Kết luận số 366-KL/TU ngày 17/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, gặp nhiều khó khăn vì đa số người dân nông thôn trên địa bàn thành phố là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức về phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn thực hiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp tự phát là chính.

- Việc phát triển cây dược liệu, đặc biệt là cây Sâm Ngọc Linh vẫn còn mang tính tự phát, chưa theo quy hoạch nên dẫn đến khó khăn trong việc hình thành chuỗi liên kết giá trị và phát triển thương hiệu.

- Việc đăng ký bảo hộ giấy chứng nhận nhãn hiệu các sản phẩm dược liệu trên

địa bàn tỉnh do các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện và Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ là cơ quan thẩm quyền quyết định việc này. Sản phẩm dược liệu có nhãn mác được công nhận trên địa bàn tỉnh còn ít, nguyên nhân là do các doanh nghiệp chưa sản xuất, chế biến được các sản phẩm từ dược liệu, đồng thời việc cấp nhãn mác tốn nhiều thời gian để thực hiện (*theo quy trình mất khoảng 12 tháng để hoàn thành*).

- Đầu ra cho các sản phẩm cây dược liệu còn gặp khá nhiều khó khăn, chưa có đơn vị hay tổ chức làm đầu mối thu mua, bao tiêu sản phẩm cho nhân dân, sản phẩm sau khi thu hoạch được chủ yếu được người dân bán cho các tư thương (*các thương lái nhỏ*), do đó thị trường tiêu thụ còn nhiều bấp bênh, chưa ổn định. Việc đầu tư phát triển dược liệu thời gian qua chỉ mang tính chất hỗ trợ, trong khi đó nguồn vốn để đầu tư, phát triển một số loại dược liệu có suất đầu tư cao, nguồn lực trong dân còn hạn chế, bên cạnh đó, nguồn giống Sâm Ngọc Linh khan hiếm, không có địa chỉ cung ứng dẫn đến khó khăn trong công tác bảo tồn và phát triển dược liệu.

2. Lĩnh vực chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các khu đô thị mới, các khu, cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ

- Về xây dựng kế hoạch đầu tư: Các đơn vị chưa xây dựng xong danh mục các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị, khu vực phát triển đô thị ưu tiên triển khai trong năm 2019 và giai đoạn 2020 - 2025 nên chưa có cơ sở xây dựng kế hoạch đầu tư.

- Về Đề án Xây dựng quy hoạch đất ở, nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức: Theo quy định Luật Nhà ở và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở, chính sách hỗ trợ nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức ngoài nhà công vụ (*chỉ dành cho các đối tượng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định*) và nhà ở xã hội (*dành cho người có thu nhập thấp ở đô thị*) thì chưa có hình thức hỗ trợ khác. Đối với đất ở, theo quy định tại Điều 118 của Luật Đất đai năm 2013, các hình thức đầu tư phát triển nhà ở (*đầu tư xây dựng nhà ở để bán hoặc cho thuê hoặc cho thuê mua; Giao đất ở tại đô thị, nông thôn cho hộ gia đình, cá nhân*) đều phải đấu giá quyền sử dụng đất.

- Nguồn lực bố trí cho công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị và khả năng thu hút vốn đầu tư còn hạn chế dẫn đến việc triển khai thực hiện theo quy hoạch đô thị còn chậm.

3. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, hình thành Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh; tăng cường xúc tiến đầu tư, hỗ trợ khởi nghiệp

- Việc thực hiện một số nhiệm vụ, chỉ tiêu còn chậm so với kế hoạch đề ra như: tối thiểu 50% thủ tục hành chính thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền ở cấp độ 4.

- Kinh phí đầu tư cho công nghệ thông tin (CNTT) vẫn còn hạn chế, trang thiết bị hoạt động thiếu ổn định, đã xuống cấp; cơ sở hạ tầng CNTT ở các đơn vị còn thiếu, chưa đồng bộ.

- Hệ thống “*Tiếp nhận, phản hồi kiến nghị của doanh nghiệp*” và mô hình cà

phê “*khởi nghiệp – doanh nhân*” chưa được các doanh nghiệp, nhà đầu tư xem là kênh hiệu quả để phản ánh các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

- Công tác thu hút nhà đầu tư nước ngoài còn gặp khó khăn về vấn đề phiên dịch, đất đai và chi phí đền bù giải phóng mặt bằng.

- Các địa phương chưa thực hiện tốt công tác rà soát quỹ đất phù hợp với quy hoạch, tiềm năng, lợi thế hiện có của địa phương, đề xuất danh mục Dự án thu hút đầu tư để tạo điều kiện thuận tiện trong công tác thu hút, kêu gọi đầu tư.

- Nguồn vốn hoạt động của Quỹ Hỗ trợ khởi nghiệp còn ít; kinh phí xúc tiến đầu tư còn nhiều khó khăn.

- Số lượng các dự án, ý tưởng khởi nghiệp còn ít; một số ý tưởng thiếu tính đổi mới, sáng tạo, nhiều tác giả chưa phân biệt rõ khởi nghiệp sáng tạo với lập nghiệp hay các hoạt động kinh doanh thông thường.
